

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2019
CÔNG TY CP CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NINH THUẬN
(ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN)

MỤC LỤC

	Trang
1. Báo cáo của Giám đốc công ty	2 - 4
2. Báo cáo kiểm toán độc lập	5 - 6
3. Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2019	7 - 8
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019	9
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2019	10
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2019	11 - 27

BÁO CÁO CỦA GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Ninh Thuận trình bày Báo cáo này cùng các Báo cáo tài chính cho niên độ kế toán 2019 của Công ty.

KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Công trình Đô Thị Ninh Thuận (sau đây viết tắt là "Công ty") hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty Cổ phần do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Ninh Thuận cấp. Mã số doanh nghiệp 4500137289, đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 5 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 17 tháng 6 năm 2016.

Vốn điều lệ : 5.958.540.000 Đồng

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh : Sản xuất, Thương mại và Dịch vụ

Trụ sở chính

Địa chỉ : Số 122, Đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Mỹ Đình, TP.Phan Rang - Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận

Điện thoại : (0259) – 3830 396

Fax : (0259) – 3820 328

Mã số thuế : 4 5 0 0 1 3 7 2 8 9

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc của Công ty cho đến thời điểm lập Báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị (nhiệm kỳ 2019 – 2024)

1. Ông Lê Anh Tuấn Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông Lê Thành Nhân Thành viên
3. Bà Bùi Thị Hoàng Trâm Thành viên

Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2019 – 2024)

1. Bà Trần Phương Thu Thủy Trưởng ban
2. Bà Huỳnh Trà Phương Thanh Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NINH THUẬN

Báo cáo của Giám đốc công ty (tiếp theo)

Giám đốc Công ty

Ông Lê Thành Nhân Là người đại diện theo pháp luật của công ty

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt - Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ kế toán này.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho niên độ kế toán kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Ninh Thuận được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm từ trang 07 đến trang 27.

SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ KẾ TOÁN

Hội đồng Quản trị và Giám đốc của Công ty khẳng định không có sự kiện nào xảy ra sau ngày kết thúc niên độ kế toán cho đến ngày phát hành Báo cáo này cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁM ĐỐC

Giám đốc công ty chịu trách nhiệm về việc lập các Báo cáo tài chính này và cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- * Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị và Giám đốc của Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu;
- * Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- * Thực hiện các phán đoán và các ước tính hợp lý và thận trọng;
- * Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong các Báo cáo tài chính;
- * Lập các Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NINH THUẬN

Báo cáo của Giám đốc công ty (tiếp theo)

Giám đốc công ty đảm bảo rằng, các sổ kế toán thích hợp đã được lưu giữ đầy đủ, Báo cáo tài chính kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho niên độ kế toán 2019 kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Công ty



Giám đốc – Lê Thành Nhân

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 3 năm 2020

Số: 0909.01/2020/BCTC-NTV.HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

KÍNH GỬI: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ GIÁM ĐỐC**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NINH THUẬN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho niên độ kế toán 2019 kèm theo của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Ninh Thuận, được lập ngày 28 tháng 3 năm 2020, từ trang 07 đến trang 27, bao gồm Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh Báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc cùng ngày.

Trách nhiệm của Giám đốc công ty

Giám đốc Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Ninh Thuận chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Giám đốc công ty cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Vấn đề có ảnh hưởng đến ý kiến của Kiểm toán viên

Tính đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2019, Công ty còn tồn đọng các khoản phải thu ngắn hạn là **641.030.082 Đồng** (Thuyết minh số V.6) nhưng chưa được Hội đồng quản trị xử lý theo các quy định hiện hành của Bộ Tài chính; Vấn đề này có ảnh hưởng đến việc phản ánh giá trị thuần của tài sản tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, ảnh hưởng đến việc đánh giá khả năng thanh toán của Công ty và các khoản có liên quan của Báo cáo tài chính năm 2019.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng đến các chỉ tiêu có liên quan của Báo cáo tài chính vì vấn đề nêu trên, Báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Ninh Thuận tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho niên độ kế toán kết thúc cùng ngày.

Vấn đề khác

Như chúng tôi đã trình bày trong Báo cáo kiểm toán các năm trước, liên quan đến Công văn số 1297/SLĐT BXH-LDVL ngày 9 tháng 6 năm 2016 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội Tỉnh Ninh Thuận "Về việc thực hiện thu hồi chi vượt quỹ tiền lương quy định theo tinh thần Công văn số 1881/UBND-TH ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Ninh Thuận", yêu cầu Công ty lập danh sách cụ thể và gửi đến từng cá nhân đã nhận các khoản chi sai và có trách nhiệm thu hồi khoản tiền lương chi vượt 501.916.943 Đồng. Trong năm 2019, khoản tiền này vẫn chưa được thu hồi và ghi nhận vào sổ sách kế toán của Công ty.

Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt
Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh



Giám đốc – Võ Công Tuấn

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số : 0486-2018-124-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2020

Kiểm toán viên – Lê Ân Thoa

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số : 4705-2019-124-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

ĐVT: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		4.914.582.817	4.434.325.293
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	887.189.576	910.220.796
111	1. Tiền		887.189.576	562.529.792
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	347.691.004
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		1.217.894.033	811.323.737
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	V.2	1.217.894.033	811.323.737
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		2.259.170.811	2.194.848.360
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	1.405.864.739	1.242.599.190
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	256.099.467	245.000.000
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	V.5	597.206.605	707.249.170
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	V.6	-	-
140	IV. Hàng tồn kho		550.328.397	517.932.400
141	1. Hàng tồn kho	V.7	550.328.397	517.932.400
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		-	-
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		2.286.465.870	2.500.309.109
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	-
220	II. Tài sản cố định		2.182.052.515	2.375.277.914
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.8	2.182.052.515	2.375.277.914
222	- Nguyên giá		4.355.145.820	4.355.145.820
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(2.173.093.305)	(1.979.867.906)
230	III. Bất động sản đầu tư		-	-
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		-	-
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn		-	-
260	VI. Tài sản dài hạn khác		104.413.355	125.031.195
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.9	104.413.355	125.031.195
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		7.201.048.687	6.934.634.402

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NINH THUẬN

Bảng Cân đối kế toán (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		771.246.089	580.122.974
310	I. Nợ ngắn hạn		771.246.089	580.122.974
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.10	275.949.200	181.230.006
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.11	14.445.498	33.895.498
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.12	90.456.095	75.573.905
314	4. Phải trả người lao động	V.13	137.077.044	143.128.813
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	V.14	246.828.864	139.805.364
322	6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.15	6.489.388	6.489.388
330	II. Nợ dài hạn		-	-
400	D VỐN CHỦ SỞ HỮU		6.429.802.598	6.354.511.428
410	I. Vốn chủ sở hữu	V.16	6.429.802.598	6.354.511.428
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu	V.16.1	5.958.540.000	5.958.540.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		5.958.540.000	5.958.540.000
418	2. Quỹ đầu tư phát triển	V.16.2	66.174.112	66.174.112
420	3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	V.16.3	18.399.989	18.399.989
421	4. Lợi nhuận sau thuế (LNST) chưa phân phối	V.16.4	386.688.497	311.397.327
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		311.397.327	264.467.257
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		75.291.170	46.930.070
430	II. Nguồn kinh phí		-	-
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		7.201.048.687	6.934.634.402

Kế toán trưởng



Bùi Thị Hoàng Trâm

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 3 năm 2020



Lê Thành Nhân

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Năm 2019

ĐVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.17	5.139.969.685	3.660.441.537
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		45.500.000	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.17	5.094.469.685	3.660.441.537
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.18	3.853.221.714	2.589.253.533
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.241.247.971	1.071.188.004
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.19	79.906.254	68.184.124
22	7. Chi phí tài chính		-	-
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		-	-
25	8. Chi phí bán hàng	VI.20	108.794.182	136.450.976
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.21	1.073.993.738	951.398.441
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		138.366.305	51.522.711
31	11. Thu nhập khác		-	29.154.955
32	12. Chi phí khác	VI.22	30.880.052	33.747.596
40	13. Lợi nhuận khác		(30.880.052)	(4.592.641)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		107.486.253	46.930.070
51	15. Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VI.23	32.195.083	-
60	16. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp		75.291.170	46.930.070
70	17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VI.24	126	79


Ninh Thuận, ngày 28 tháng 3 năm 2020

Kế toán trưởng



Bùi Thị Hoàng Trâm

Giám đốc



Lê Thành Nhân

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2019

ĐVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		107.486.253	46.930.070
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	V.8	193.225.399	193.225.397
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	VI.19	(79.906.254)	(68.184.124)
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		220.805.398	171.971.343
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(64.096.716)	(351.804.619)
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		(32.395.997)	106.594.084
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả		158.928.032	131.049.927
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		20.617.840	67.224.390
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		303.858.557	125.035.125
	II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
23	1. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác		(347.691.004)	(31.614.192)
24	2. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác		-	16.629.167
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	VI.19	20.801.227	68.184.124
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(326.889.777)	53.199.099
	III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		-	-
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(23.031.220)	178.234.224
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm	V.1	910.220.796	731.986.572
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	V.1	887.189.576	910.220.796

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 3 năm 2020

Kế toán trưởng



Bùi Thị Hoàng Trâm

Giám đốc




Lê Thành Nhân